Tuần: 16 Ngày soạn: 19/12/2022

Tiết: 37 Ngày dạy: 24/12/2022

**DÂN SỐ VÀ CƠ CẤU DÂN SỐ VIỆT NAM**

*Thời gian thực hiện: (2tiết)*

**I. Mục tiêu WCD644**

**1. Về kiến thức:**

- Tìm hiểu về dân số và cơ cấu dân số Việt Nam

**2. Về năng lực:**

**Năng lực riêng:** Học sinh ứng dụng các kiến thức, kỹ năng về phần thống kê đã được trang bị để tìm hiểu về dân số và cơ cấu dân số của Việt Nam

* Năng lực thu thập và tổ chức dữ liệu
* Năng lực biểu diễn dữ liệu các lọai biểu đồ hình quạt, biểu đồ đoạn thẳng sử dụng Microsoft Excel
* Năng lực phân tích dữ liệu dựa trên biểu đồ đẻ trả lời các câu hỏi nghiên cứu đã đặt ra

**Năng lực chung:** Năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu, máy tính có kết nối Internet và đã được cài đặt Microsoft Excel, phòng tin học với máy tính có cài đặt Microsoft Excel.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, chuẩn bị sẵn số liệu về dân số Việt Nam từ năm  đến năm 

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu:**

-Tạo tình huống vào bài học từ vi deo dân số Việt Nam năm  và hình ảnh về dân số - lao động và việc làm tại Việt Nam năm .

- HS hình dung được dân số vàng tại Việt Nam

**b) Nội dung:** HS chú ý lắng nghe và quan sát hình ảnh trên màn chiếu hoặc tranh ảnh.

**c) Sản phẩm:** HS được quan sát những hình ảnh và cảm nhận sự cân đối, hài hòa của chúng. Bên cạnh đó thấy được Toán học không hề nhàm chán mà rất thú vị, rất thực tế

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  **-** Chiếu video, hình ảnh về dân số Việt Nam và giới thiệu.  **-** Cho học sinh quan sát vi deo và hình ảnh  - Đặt câu hỏi “ Dân số Việt Nam có mối quan hệ như thế nào với toán học? ”  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS chú ý quan sát và lắng nghe.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV đánh giá, đặt vấn đề và dẫn dắt HS vào bài học mới:  - Để tìm hiểu thêm kiến thức này ta đi vào nghiên cứu bài học hôm nay: **“ Dân số và cơ cấu dân số Việt Nam”** |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 2.1: Thu thập số liệu**

**a) Mục tiêu:**

- HS biết thu thập số liệu về dân số Việt Nam từ năm  đến năm  thông qua sách, báo hoặc truy cập Internet và thu thập số liệu từ:

·        Website của Tổng cục thống kê <https://www.gso.gov.vn/> (mục Số liệu thống kê → Dân số và lao động).

·        Website <https://worldometers.info/> (mục Population → Population by Country → Vietnam).

- Biết lập bảng thống kê cho dãy số liệu thu thập được.

- Biết về cấu trúc dân số Việt Nam năm .

**b) Nội dung:**

- Thu thập số liệu về dân số Việt Nam từ năm  đến năm  ( GV có thể giao cho HS thu thập số liệu ở nhà và báo cáo kq)

- Lập bảng thống kê cho dãy số liệu thu thập đượcbiểu diễn cơ cấu dân số (đơn vị %) theo giới tính (nam, nữ) và theo nơi sinh sống (thành thị, nông thôn).

- Nêu cấu trúc dân số Việt Nam năm 

**c) Sản phẩm:**

Số liệu thu thập thống kê và bảng thống kê theo số liệu thu thập được của hs

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV hướng dẫn HS ( làm việc theo nhóm) thu thập số liệu về dân số Việt Nam từ năm  đến năm  thông qua truy cập Internet  - GV cho HS lập bảng thống kê cho dãy số liệu thu thập được  - Sau khi hoàn thành bảng thống kê**,** GV cho HS rút ra nhận xét so sánh dân số các năm, nhận xét bảng cơ cấu dân số theo đơn vị giới tính, theo nơi sống năm  - GV cho các nhóm HS kiểm tra kết quả thu thập số liệu và cách lập bảng thống kê.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  + HS thu thập số liệu về dân số Việt Nam từ năm  đến năm  thông qua truy cập Internet , trả lời, hoàn thành yêu cầu của GV  + GV: Hướng dẫn, quan sát và trợ giúp HS.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  +HS: thảo luận nhóm, giơ tay phát biểu, trình bày tại chỗ.  + Các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau.  **\* Kết luận, nhận định:**  GV nhận xét, đánh giá quá trình học của HS, | Bảng thống kê số liệu về dân số Việt Nam từ năm  đến năm  (đơn vị triệu người):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Năm** | **Số người** | **Năm** | **Số người** | |  |  |  |  | |  |  |  |  | |  |  |  |  | |  |  |  |  | |  |  |  |  |   Bảng thống kê biểu diễn cơ cấu dân số (đơn vị ) theo giới tính (nam, nữ):   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Giới tính | Nam | Nữ | | Tỉ lệ |  |  |   Bảng thống kê biểu diễn cơ cấu dân số (đơn vị %) theo nơi sinh sống:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Nơi sinh sống | Thành thị | Nông thôn | | Tỉ lệ |  |  | |

**3.Hoạt động 3: Luyện tập**

**Hoạt động 3.1: Vẽ biểu đồ đoạn thẳng**

**a) Mục tiêu:**

- HS vẽ được biểu đồ đoạn thẳng với số liệu cho trước

**b) Nội dung:**

- Vẽ biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn số dân của Việt Nam từ năm  đến năm .

**c) Sản phẩm:**

- Biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn số dân của Việt Nam từ năm  đến năm .

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  GV: Hướng dẫn hs vẽ biểu đồ đoạn thẳng bằng Microsoft Excel theo từng bước như SGK/117 sau đó yêu cầu HS hoạt động theo nhóm thực hiện.  - HS quan sát GV hướng dẫn (mô phỏng) thực hiện trên máy, sau đó HS thực hiện theo.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm, theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm nhóm trên máy chiếu  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV tổng kết lại kết quả của các nhóm | \* Các bước vẽ biểu đồ đoạn thẳng bằng Microsoft Excel  Bước 1: Mở công cụ Microsoft Excel và nhập dữ liệu  Bước 2: Chọn vùng dữ liệu cần vẽ biểu đồ. Trên thanh Menu chọn Insert Line2-D Line sau đó chọn biểu tượng tương ứng với định dạng của biểu đồ đoạn thẳng muốn vẽ  Bước 3: Hoàn thiện tiêu đề và các chú giải khác bằng cách chọn Layout  +) Đổi tên Chart Title thành “Dân số của Việt Nam từ năm  đến năm ”  Trường hợp chưa có Chart Title , chọn Chart Title Above Chart rồi điền tiêu đề.  +) Chọn Data Labels và chọn một lựa chọn để hiện số liệu.  +) Chọn Axis Title để đặt tên cho các trục đứng, trục ngang  \* Biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn số dân của Việt Nam từ năm  đến năm :  Tài liệu VietJack |

**Hoạt động 3.2: Vẽ biểu đồ hình quạt**

**a) Mục tiêu:**

- HS vẽ được biểu đồ hình quạt tròn bằng Excel với số liệu cho trước

**b) Nội dung:**

- Vẽ các biểu đồ hình quạt tròn biểu diễn cơ cấu dân số Việt Nam năm  theo giới tính và theo nơi sinh sống.

**c) Sản phẩm:**

- Biểu đồ hình quạt tròn biểu diễn cơ cấu dân số Việt Nam năm  theo giới tính và theo nơi sinh sống.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  GV: Hướng dẫn hs vẽ biểu đồ hình quạt tròn bằng Microsoft Excel theo từng bước như SGK/116 sau đó yêu cầu HS hoạt động theo nhóm thực hiện.  - HS quan sát GV hướng dẫn (mô phỏng) thực hiện trên máy, sau đó HS thực hiện theo.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên máy tính theo nhóm, theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm nhóm trên máy chiếu  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV tổng kết lại kết quả của các nhóm | \* Các bước vẽ biểu đồ hình quạt bằng Microsoft Excel  Bước 1: Mở công cụ Microsoft Excel và nhập dữ liệu  Bước 2: Chọn vùng dữ liệu cần vẽ biểu đồ. Trên thanh Menu chọn Insert Pie2-D Pie sau đó chọn định dạng của biểu đồ hình quạt tròn muốn vẽ  Bước 3: Hoàn thiện tiêu đề và các chú giải khác bằng cách chọn Layout  +) Chọn Chart TitleAbove Chart rồi điền tiêu đề.  +) Chọn Data Labels Best Fit ( hoặc lựa chọn khác) để điền số liệu  \* Biểu đồ hình quạt tròn biểu diễn cơ cấu dân số Việt Nam năm  theo giới tính:  Tài liệu VietJack  Bảng thống kê biểu diễn cơ cấu dân số (đơn vị %) theo nơi sinh sốngTài liệu VietJack |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- Thông qua biểu đồ học sinh biết phân tích dữ liệu

**b) Nội dung:**

- Nhận xét về xu thế số dân của Việt Nam từ năm  đến năm .

- Nhận xét về cơ cấu dân số Việt Nam năm  theo giới tính và theo nơi sinh sống.

- Tính số dân Việt Nam sống ở thành thị, nông thôn năm .

**c) Sản phẩm:**

- HS nhận xét được về xu thế số dân của Việt Nam từ năm  đến năm , về cơ cấu dân số Việt Nam năm  theo giới tính và theo nơi sinh sống.

- HS tính được số dân Việt Nam sống ở thành thị, nông thôn năm .

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Hoạt động cá nhân nêu nhận xét được về xu thế số dân của Việt Nam từ năm  đến năm , về cơ cấu dân số Việt Nam năm  theo giới tính và theo nơi sinh sống.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu HS đứng tại chỗ trình bày kết quả  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV tổng kết lại | - Quan sát biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn số dân của Việt Nam từ năm  đến năm  ta thấy rằng dân số Việt Nam từ năm  đến năm  có xu hướng tăng.  - Quan sát biểu đồ hình quạt tròn biểu diễn cơ cấu dân số Việt Nam năm  theo giới tính thấy tỉ lệ nam và nữ xấp xỉ nhau nên cơ cấu dân số Việt Nam năm  theo giới tính ở mức độ đồng đều.  Quan sát biểu đồ hình quạt tròn biểu diễn cơ cấu dân số Việt Nam năm  theo nơi sinh sống thấy tỉ lệ người sống ở nông thôn lớn hơn tỉ lệ người sống ở thành thị , và lớn hơn là khoảng . Do đó cơ cấu dân số Việt Nam năm  theo nơi sinh sống có sự chênh lệch khá lớn.  - Số dân Việt Nam sống ở nông thôn năm  là khoảng:  (triệu người).  Số dân Việt Nam sống ở nông thôn năm  là khoảng:  (triệu người). |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà**

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Thực hành trên máy tính có cài đặt Microsoft Excel vẽ biểu đồ hình quạt biểu diễn thị phần các hãng điện thoại tại Việt Namtaij thời điểm tháng 10 năm 2022 ( HS tự tìm hiểu số liệu qua Internet)

- Thực hành trên máy tính có cài đặt Microsoft Excel vẽ biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn cơ cấu dân số Việt Nam từ năm  đến năm  theo giới tính ( HS tự tìm hiểu số liệu qua Internet)

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/